

PHÒNG GD&ĐT  
HUYỆN PHÚ LỘC

ĐỀ CHÍNH THỨC  
Đề ra:

ĐỀ KIỂM TRA KÌ II - NĂM HỌC 2015 -2016  
Môn: Ngữ văn - Lớp: 6  
Thời gian làm bài: 90 phút (*không kể thời gian giao đề*)

Câu 1: (2 điểm)

1.1. Em hãy hoàn thành phần trích trong bài thơ *Lượm* của nhà thơ Tô Hữu Bằng cách điền các câu thơ còn thiếu vào dấu ..... giữa hai dòng thơ sau:

“Bỗng lùe chớp đó

.....  
*Hồn bay giữa đồng...*”

1.2. Hãy nêu nội dung chính của phần trích trên?

Câu 2: (3 điểm)

2.1. Thể nào là câu tràn thuật đơn?

2.2. Xác định chủ ngữ và vị ngữ của những câu sau:

a. *Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cimg dần và nhọn hoắt.*

(Tô Hoài, Bài học đường đời đầu tiên )

b. *Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô là một ngày trong trẻo, sáng sủa.*

(Nguyễn Tuân, Cô Tô)

c. *Dọc sông, những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.*

(Võ Quang)

2.3. Xác định và chỉ ra giá trị biểu cảm của phép tu từ được sử dụng trong câu :

“*Dọc sông, những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước*”.

(Võ Quang)

Câu 3: (5 điểm)

3.1. Nêu bối cảnh và nội dung yêu cầu của mỗi phần trong một bài văn tả người.

3.2. Em hãy tả để làm rõ những nét đáng yêu của một em bé mà em quý mến.

----- HẾT -----

PHÒNG GD&ĐT  
HUYỆN PHÚ LỘC  
ĐỀ CHÍNH THỨC

KIỂM TRA KÌ II - NĂM HỌC 2015 -2016  
Môn: Ngữ văn - Lớp: 6  
Thời gian làm bài: 90 phút (*không kể thời gian giao đề*)

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM MÔN NGỮ VĂN 6**  
*(Gồm 02 trang)*

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2đ)	1.1. HS chép đủ, đúng hai khổ thơ (1 điểm) <i>Gv linh hoạt chấm các mức điểm còn lại tùy theo mức độ hoàn thành của bài làm học sinh. Không cho điểm 0,75 khi bài làm mắc lỗi chép thiếu câu thơ.</i>	1đ
	1.2. Nội dung chính của đoạn thơ: Tái hiện sự hy sinh anh dũng của Lượm trong chuyến đi liên lạc cuối cùng.	1đ
Câu 2 (3đ)	<p><b>2.1.</b> Nêu được khái niệm câu tràn thuật đơn. Câu tràn thuật đơn là loại câu do một cụm chủ - vị (C-V) tạo thành, dùng để giới thiệu, tả hoặc kể về một sự việc, sự vật hay để nêu một ý kiến...</p> <p><b>2.2.</b></p> <p>a. <u>Những cái vuốt ở chân, ở khoeo// cứ cứng dần và nhọn hoắt.</u> CN VN</p> <p>b. <u>Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô // là một ngày trong tréo, sáng sủa.</u> CN VN</p> <p>c. <u>Đọc sông,/ những chòm cỏ thu// dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.</u> TN CN VN</p> <p><b>2.3.</b> - Sử dụng phép nhân hóa</p> <p>- Hình ảnh nhân hóa: những chòm cỏ thu dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.</p> <p>- Gợi lên cảnh vật, thiên nhiên bên dòng Thu Bon vừa hùng vĩ vừa gần gũi.</p>	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,25đ 0,25đ 0,5đ
Câu 3 (5 đ)	<p><b>3.1.</b></p> <p>Bố cục bài văn tả người thường có ba phần:            -Mở bài: giới thiệu người được tả            -Thân bài: miêu tả chi tiết (ngoại hình, cử chỉ, hành động, lời nói...)            -Kết bài: thường nhận xét hoặc nêu cảm nghĩ của người viết về người được tả.</p> <p><b>3.2</b> <b>* Yêu cầu chung:</b></p>	1đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<p><b>* Yêu cầu về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Viết đúng thể loại văn miêu tả người</li> <li>-Bố cục ba phần: Mở bài - Thân bài - Kết bài</li> <li>-Miêu tả tự nhiên, sinh động, tình cảm chân thành</li> <li>-Diễn đạt mạch lạc, ý tứ rõ ràng, dùng từ đặt câu đúng, trình bày sạch, cẩn thận, không sai chính tả.</li> </ul>	
	<p><b>* Yêu cầu về nội dung:</b> Cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:</p> <p>a. Mở bài: Giới thiệu được em bé mà mình yêu quý.</p>	0,5đ
	<p>b. Thân bài: Miêu tả cụ thể về: ngoại hình, tính cách, hành động, cử chỉ làm nổi bật vẻ đáng yêu của em bé.</p>	3đ
	<p>c. Kết bài: Khẳng định tình cảm của em với em bé ấy.</p>	0,5đ
	<p><b>* Hướng dẫn chấm điểm:</b></p> <p><b>Điểm 4:</b> Bài làm đạt yêu cầu như đáp án, diễn đạt trôi chảy, văn viết có hình ảnh, giàu sức gợi, lời văn trong sáng, giản dị, thể hiện được tình cảm chân thành, không sai lỗi chính tả, ngữ pháp.</p> <p><b>Điểm 3 - &lt;4:</b> Bài làm đạt yêu cầu như đáp án song có một số lỗi sai sót nhỏ về chính tả hoặc diễn đạt.</p> <p><b>Điểm 2 - &lt;3:</b> Hiểu đúng thể loại, bố cục đủ, nhưng diễn đạt đôi chõ còn lủng củng, chưa diễn đạt hết ý, trình tự tả chưa được hợp lý, có sai ít lỗi về chính tả, ngữ pháp.</p> <p><b>Điểm 1 - &lt;2:</b> Hiểu đúng thể loại song bố cục chưa rõ ràng, diễn đạt lủng củng sai sót nhiều lỗi chính tả.</p> <p><b>Điểm 0 - &lt;1:</b> Không làm hoặc làm bài không đúng theo yêu cầu, viết lan man, mắc quá nhiều lỗi.</p>	
	<p><b>* Đối với bài tập làm văn:</b> Giáo viên cần linh hoạt chấm điểm đối với những bài viết tuy không giống với đáp án nhưng có sáng tạo hợp lý, nội dung không sai, bố cục đảm bảo.</p>	

----- HẾT -----